**BÀI 3: SỰ SUY THOÁI TÀI NGUYÊN RỪNG**

## 1. CÂU HỎI NHIỀU LỰA CHỌN

**Câu 1:** Hành động nào làm ngăn chặn các hành vi làm suy thoái tài nguyên rừng?

A. Phòng trừ sinh vật gây hại rừng.

B. Sống du canh, du cư.

C. Khai thác tài nguyên khoáng sản trong rừng trái phép.

D. Buôn bán động vật quý hiếm.

**Câu 2:** Có các nhận định sau đây về nguyên nhân chủ yếu gây suy thoái tài nguyên rừng:

(1) Khai thác gỗ.

(2) Trồng rừng trên những khu vực đất trống, đồi trọc.

(3) Chăn thả gia súc.

(4) Phá rừng để trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.

(5) Cháy rừng.

(6) Giao đất, giao rừng cho chủ rừng.

Các nhận định đúng là:

A. (1), (3), (4), (5) B. (3), (4), (5) C. (1), (3), (4), (5) D. (1), (2), (4), (5)

**Câu 3:** Nội dung nào sau đây là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng?

A. Xây dựng các khu bảo tồn, vườn quốc gia.

B. Giao, cho thuê và thu hồi rừng, đất trồng rừng.

C. Phá rừng trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.

D. Kiểm soát từng loại rừng thông qua những quy chế pháp lí riêng.

**Câu 4:** Vì sao gia tăng chăn thả gia súc (trâu, bò,...) là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm suy thoái tài nguyên rừng?

A. Gia súc ăn các loại quả làm cho khả năng tái sinh cây rừng thấp.

B. Gia súc tấn công và lấn chiếm nơi sinh sống của các loài động vật quý hiếm.

C. Người dân chặt phá rừng để mở rộng diện tích đồng cỏ cho gia súc.

D. Gia súc cạnh tranh nguồn thức ăn với các loài động vật rừng.

**Câu 5:** Việc xây dựng các vườn quốc gia có tác động như thế nào đối với các loài động vật, thực vật rừng quý hiếm?

A. Nâng cao giá trị của các loài động, thực vật rừng quý hiếm.

B. Làm ảnh hưởng khu vực sống của các loài động, thực vật rừng quý hiếm.

C. Giúp ngăn chặn các hành vi mua bán, vận chuyển các loài động, thực vật rừng quý hiếm.

D. Gây nhiễu loạn môi trường để tạo nên sự đa dạng của động, thực vật rừng.

**Câu 6: Vì sao** tổng diện tích rừng nước ta đang tăng dần nhưng tài nguyên rừng vẫn bị suy giảm?

A. Chất lượng rừng không ngừng tăng lên.

B. Diện tích rừng nguyên sinh còn nhiều.

C. Người dân khai thác tài nguyên rừng hợp lý.

D. Diện tích rừng nghèo và rừng mới phục hồi là chủ yếu.

**Câu 7:** Nguyên nhân chủ yếu làm cho diện tích rừng nước ta suy giảm nhanh là:

A. cháy rừng. B. trồng rừng chưa hiệu quả.

C. khai thác quá mức. D. chiến tranh.

**Câu 8:** Phát biểu nào sau đây *không đúng* với tài nguyên rừng của nước ta?

A. Tổng diện tích rừng đang tăng lên. B. Tài nguyên rừng vẫn bị suy thoái.

C. Diện tích rừng giàu chiếm tỉ lệ lớn. D. Chất lượng rừng chưa thể phục hồi.

**Câu 9**: Nguyên nhân về mặt tự nhiên làm suy giảm tính đa dạng sinh học ở nước ta là gì?

A. phát triển nông nghiệp. B. biến đổi khí hậu.

C. chiến tranh tàn phá. D. săn bắt động vật.

**Câu 10:** Nguyên nhân chủ yếu làm cho diện tích rừng ngập mặn của nước ta ngày càng bị suy giảm là gì?

A. phá rừng để khai thác gỗ củi.

B. phá rừng để lấy đất thổ cư.

C. ô nhiễm môi trường đất và môi trường nước.

D. phá rừng để lấy diện tích nuôi trồng thủy sản.

**Câu 11:** Nguyên nhân nào về mặt tự nhiên đã làm cho diện tích rừng ở nước ta hiện nay suy giảm?

A. cháy rừng vì sét đánh. B. công tác trồng rừng chưa tốt.

C. chiến tranh lâu dài. D. khai thác quá mức.

**Câu 12:** Nguyên nhân nào dưới đây trực tiếp làm cho diện tích đất trống, đồi trọc giảm mạnh trong những năm gần đây?

A. Chủ trương toàn dân đẩy mạnh trồng rừng.

B. Ban hành sách Đỏ.

C. Quy định việc khai thác rừng một cách hợp lí.

D. Nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ rừng.

**Câu 13: Biện pháp quan trọng để cải tạo đất hoang, đồi núi trọc hiện nay là gì?**

A. phát triển mạnh thủy lợi. B. thực hiện các kĩ thuật canh tác.

C. phát triển mô hình nông –lâm kết hợp. D. cày sâu bừa kĩ.

**Câu 14: Hiện tượng nào dưới đây *không phải* là hậu quả của việc mất rừng?**

A. Lũ lụt gia tăng. B. Đất trượt, đá lở C. Khí hậu biến đổi. D. Động đất.

**Câu 15: Ðể đảm bảo tốt nguồn tài nguyên cho sự phát triển bền vững lâu dài cần làm gì?**

A. cần đặt ra vấn đề sử dụng hợp lý và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

B. quản lí các chất thải độc hại từ các nhà máy xả thải vào môi trường.

C. bảo vệ và quản lí chặt chẽ các nguồn tài nguyên thiên nhiên.

D. quản lí chặt chẽ việc khai thác và sử dụng tài nguyên thiên nhiên.

**Câu 16:** Phát biểu nào sau đây là nguyên nhân gây suy thoái tài nguyên rừng do cháy rừng?

 A. Cháy rừng làm mất tài nguyên thực vật rừng nhưng không làm đất rừng bị thoái hoá.

 B. Cháy rừng thường xảy ra ở những khu vực có diện tích rừng trồng các loại cây dễ cháy như: thông, tre nứa, bạch đàn, khộp, ...

 C. Cháy rừng thường xảy ra vào mùa mưa do xuất hiện nhiều sấm sét.

 D. Rừng tự nhiên hỗn loài dễ cháy hơn so với rừng trồng thuần loài.

**Câu 17:** Có các nhận định về nguyên nhân chủ yếu gây suy thoái tài nguyên rừng như sau:

(1) Khai thác gỗ bất hợp pháp.

(2) Khai thác trái phép, quá mức các lâm sản ngoài gỗ

(3) Trồng rừng trên những khu vực đất trống, đồi trọc.

(4) Chăn thả gia súc.

(5) Phá rừng đế trồng cây công nghiệp và cây đặc sản.

Các nhận định đúng là:

A. (1), (2), (3), (5). B. (2), (3), (4), (5). C. (1), (2), (4), (5). D. (1), (2), (3), (4).

**Câu 18:** Vì sao hoạt động chăn thả gia súc làm suy thoái tài nguyên rừng?

A. phân thải của gia súc gây ô nhiễm môi trường rừng và làm chết cây rừng.

B. mở rộng diện tích đồng cỏ cho hoạt động chãn thả gia súc trên đất rừng.

C. gia súc sử dụng quá nhiều thực vật rừng làm thức ãn.

D. gia súc gây sạt lở đất rừng.

**Câu 19:** Phát biểu nào sau đây là đúng về một số nguyên nhân chủ yếu gây suy thoái tài nguyên rừng?

A. Hoạt động khai thác gỗ với cường độ nhỏ hơn khả năng tãng trưởng của rừng đã làm nhiều khu vực rừng trở nên nghèo kiệt, không thể phục hồi.

B. Chặt phá rừng để lấy củi đốt không tác động đến các hệ sinh thái tài nguyên rừng

C. Săn bắn các loại động vật rừng hoang dã không ảnh hưởng tiêu cực đến hệ sinh thái rừng.

D. Khai thác trái phép, quá mức gỗ và các loại lâm sản ngoài gỗ đã làm cho nhiều hệ sinh thái rừng bị suy giảm nghiêm trọng.

**Câu 20:** Chăn thả gia súc tự do vào trong các hệ sinh thái rừng đã tàn phá rừng trên diện rộng, gây ảnh hưởng nặng nề đối với các yếu tố nào?

(1) Lớp cây tái sinh.

(2) Hoạt động của hệ vi sinh vật đất.

(3) Nhiệt độ đất rừng.

(4) Cấu trúc đất.

(5) Sinh trưởng của quần thể thực vật rừng.

Các phát biểu đúng là:

A. (2), (3), (4), (5). B. (1), (2), (4), (5). C. (1), (3), (4), (5). D. (1), (2), (3), (4).

**Câu 21:** Rừng ở nước ta bị suy thoái chủ yếu do một số nguyên nhân sau:

(1) Phá rừng để trồng cây công nghiệp và đặc sân.

(2) Cháy rừng.

(3) Chăn thả gia súc.

(4) Phát triển cở sở hạ tầng và khai khoáng.

(5) Trồng cây phân tán.

Các phát biều đúng là:

A. (1), (2), (4), (5) B. (1), (3), (4), (5)

C. (1), (2), (3), (4) D. (2), (3), (4), (5)

**Câu 22:** Giải pháp để khắc phục tình trạng suy thoái tài nguyên rừng là gì?

A. Hoàn thành việc giao đất, giao rừng để đảm bào tất cả diện tích rừng và đất rừng đều có chủ.

B. Tinh giản bộ máy quản lí nhà nước trong lĩnh vực lâm nghiệp.

C. Chuyển đồi rừng ngập mặn sang đầm nuôi tôm.

D. Chủ truơng kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy quản lí nhà nước về lâm nghiệp ở địa phương.

**Câu 23:** Nội dung nào dưới đây *không* thuộc các giải pháp khắc phục suy thoái tài nguyên rừng?

A. Lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng.

B. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về quản lí và bảo vệ rừng.

C. Kiểm soát suy thoái động, thực vật rừng.

D. Phát triển du lịch sinh thái trong khu bảo vệ nghiêm ngặt của rừng đặc dụng.

**Câu 24:** Nội dung nào dưới đây *không* là nguyên nhân gây suy thoái tài nguyên rừng?

A. Khai thác gỗ trái phép B.Phá rừng để lấy đất sản xuất nông nghiệp

C. Cháy rừng D.Giao đất, giao rừng cho các chủ rừng

**Câu 25:** Nhận định đúng nhất về tài nguyên rừng của nước ta hiện nay là gì?

A. Rừng đang tiếp tục bị suy giảm cả về số lượng lẫn chất lượng.

B. Dù tổng diện tích rừng đang được phục hồi nhưng chất lượng vẫn tiếp tục suy giảm.

C. Tài nguyên rừng của nước ta đang được phục hồi cả về số lượng lẫn chất lượng.

D. Chất lượng rừng đã được phục hồi nhưng diện tích rừng đang giảm sút nhanh.

**Câu 26:** Chiếm tỉ lệ lớn nhất trong tổng diện tích đất rừng ở nước ta là loại rừng nào?

A. Rừng giàu. B. Rừng nghèo và rừng mới phục hồi.

C. Rừng trồng chưa khai thác. D. Đất trống, đồi núi trọc.

**Câu 27:** Đâu *không phải* là biện pháp bảo vệ rừng đang được khiển khai ở nước ta hiện nay?

A. Thay rừng giàu tự nhiên bằng rừng sản xuất.

B. Tăng cường quản lý Nhà nước về quy hoạch, bảo vệ rừng.

C. Giao đất, giao rừng cho nông dân.

D. Trồng rừng trên đất trống, đồi núi trọc.

**Câu 28:** Nguyên nhân chủ yếu làm tài nguyên rừng suy giảm nhanh chóng vào nửa cuối thế kỉ XX là gì?

1. Cháy rừng vì sét đánh.

B. Khai thác bừa mãi quá mức.

 C. Công tác trồng rừng chưa tốt.

 D. Chiến tranh, vơ vét tài nguyên của các nước đế quốc.

**Câu 29**: Trong những năm gần đây, diện tích đất trống, đồi núi trọc của nước ta thay đổi như thế nào?

 A. Giảm mạnh B. Tăng nhanh C. Tăng rất ít D. Giữ ổn định

**Câu 30:** Nguyên nhân chủ yếu làm suy giảm tài nguyên thiên nhiên nước ta là gì?

A. Tình trạng khai thác quá mức. B. Kĩ thuật khai thác còn thô sơ, lạc hậu.

C. Hợp tác đầu tư khai thác của nước ngoài. D. Môi trường, nguồn nước nhiều nơi bị ô nhiễm.

**Câu 31:** Việc bảo vệ tài nguyên rừng nước ta có ý nghĩa chủ yếu là gì?

A. Giá trị kinh tế. B. Cảnh quan môi trường tự nhiên

C. Cân bằng môi trường sinh thái. D. Bảo vệ sự đa dạng sinh vật.

**Câu 32:**Sự suy giảm tính đa dạng sinh học của nước ta ***không***biểu hiện ở mặt nào?

A. số lượng thành phần loài. B. các kiểu hệ sinh thái.

C. tốc độ sinh trưởng sinh vật. D. nguồn gen quý hiếm.

**Câu 33:** Trong những năm qua, tổng diện tích rừng nước ta đang tăng dần lên nhưng hạn chế là gì?

A. Diện tích rừng tự nhiên vẫn giảm. B. Diện tích rừng trồng vẫn không tăng.

C. Độ che phủ rừng vẫn giảm. D. Tài nguyên rừng vẫn bị suy thoái.

**Câu 34:** Biện pháp nào sau đây *không* phải là bảo vệ đa dạng sinh học ở nước ta?

A. Quy định về việc khai thác.

B. Ban hành sách Đỏ Việt Nam.

C. Cấm tuyệt đối việc khai thác tài nguyên thiên nhiên.

D. Xây dựng và mở rộng hệ thống các vườn quốc gia và các khu bảo tồn thiên nhiên.

**Câu 35:** Vì sao chúng ta cần phải khai thác một cách hợp lí các nguồn tài nguyên thiên nhiên?

A. Vì chúng ta sẽ không dùng được hết chúng.

B. Có thể gây ra lãng phí tài nguyên.

C. Vì tài nguyên thiên nhiên không phải vô hạn.

D. Vì tài nguyên thiên nhiên phải giành cho sản xuất.

**Câu 36:** Nhận định nào sau đây là sai?

A. Tiết kiệm điện cũng là bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên.

B. Săn bắt, bẫy động vật quý hiếm để bán.

C. Sử dụng tiết kiệm điện nước.

D. Lên án các hành động gây ảnh hưởng tiêu cực đến môi trường.

**Câu 37:** Theo em, hành động săn bắt các động vật hoang dã có tác động như thế nào đến môi trường?

A. Con vật không liên quan đến môi trường. B. Góp phần làm cho rừng an toàn hơn.

C. Mất đi sự cân bằng sinh thái. D. Làm động vật trở nên hung dữ.

**Câu 38:** Là kiểm lâm trong một khu rừng lớn, bác M. thi thoảng đốn một vài cây gỗ quý để bán lấy tiền. Em có suy nghĩ gì về hành động của bác M.?

 A. Hành vi của bác Minh là sai, bác không thực hiện tốt nhiệm vụ của mình còn trực tiếp gây ra các thiệt hại cho môi trường.

 B. Bác Minh thực hiện tốt nhiệm vụ mà mình được giao.

 C. Số gỗ mà bác Minh đem bán không quá nhiều để gây thiệt hại cho môi trường.

 D. Số cây gỗ trong môi trường rất nhiều nên chặt đi một vài cây gỗ quý thì không ảnh hưởng gì đến môi trường.

**Câu 39:** Để đảm bảo vai trò của rừng đối với việc bảo vệ môi trường, theo quy hoạch chúng ta phải đảm bảo độ che phủ của rừng như thế nào?

A. Cả nước 20-30%, miền núi thấp phải đạt 40-50%.

B. Cả nước 30-40%, miền núi thấp phải đạt 50-60%.

C. Cả nước 40-45%, miền núi thấp phải đạt 60-70%.

D. Cả nước 45-50%, miền núi thấp phải đạt 70-80%.

**Câu 40:** Nước ta độ che phủ của rừng phải đạt trên 45% thì mới bảo đảm cân bằng sinh thái vì:

A. địa hình đồi núi của nước ta chiếm 3/4 diện tích, phần lớn lại là núi thấp.

B. nước ta có khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa có sự phân hóa đa dạng.

C. nước ta nằm hoàn toàn trong nội chí tuyến.

D. nước ta có địa hình 3/4 diện tích là đồi núi, mưa lại tập trung vào một mùa.

**Câu 41:** Biện pháp quan trọng để bảo vệ và phát triển rừng ở nước ta là

A. bảo vệ đa dạng sinh học của các vườn quốc gia.

B. duy trì phát triển độ phì và chất lượng rừng.

C. trồng rừng trên đất trống, đồi núi trọc

D. giao quyền sử dụng đất và bảo vệ rừng cho người dân.

**Câu 42:** Nguyên nhân chủ yếu gây ra sự mất cân bằng sinh thái môi trường ở nước ta là

A. chất thải từ các khu dân cư. B. diện tích rừng bị thu hẹp.

C. hoạt động khai khoáng. D. khí thải từ hoạt động giao thông.

**Câu 43:** Việc xây dựng nhiều nhà máy thủy điện ở nước ta gây ra vấn đề chủ yếu nào sau đây về tài nguyên và môi trường?

A. Ô nhiễm đất đai. B. Thu hẹp diện tích rừng.

C. Ô nhiễm nguồn nước. D. Hạ thấp mực nước ngầm.

**Câu 44:** Hậu quả của tình trạng mất cân bằng sinh thái môi trường là

A. cạn kiệt nguồn nước.

B. thiên tai gia tăng, biến đổi thất thường về thời tiết và khí hậu.

C. khả năng tái sinh không còn, môi trường bị huỷ diệt.

D. nguồn tài nguyên thiên nhiên bị suy giảm

## 2. CÂU HỎI ĐÚNG - SAI

**Câu 1**. Hiện trạng một khu rừng tự nhiên tại một xã thuộc vùng trung du và miền núi phía Bắc như sau: tán rừng thưa, cấu trúc rừng bị phá vỡ, rừng nghèo kiệt với thành phần cây bụi và cây gỗ đường kính nhỏ chiếm chủ yếu. Một phần diện tích có rừng che phủ trước đây hiện đang trồng ngô và sắn. Người ta đưa ra một số nhận định về nguyên nhân gây suy thoái tài nguyên rừng ở khu vực này như sau:

 A. Hệ sinh thái rừng bị suy giảm do xây dựng nhà máy thuỷ điện. **S**

 B. Diện tích rừng bị thu hẹp do lấy đất trồng cây nông nghiệp**. Ð**

 C. Chất lượng rừng bị suy giảm do khai thác gỗ không bền vững. **Ð**

 D. Diện tích rừng bị thu hẹp do phát triển co sở hạ tầng. **S**

**Câu 2.** Cho Bảng số liệu sau:

Bảng 1: Số vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp tại Vườn quốc gia Ba Bể

*Nguồn: Vườn Quốc gia Ba Bể, 2021*

Từ bảng 1 có một số nhận định về thực trạng bảo vệ rừng ở Vườn quốc gia Ba Bể trong giai đoạn từ năm 2015 đến năm 2020 như sau:

A. Công tác bảo vệ rừng đã có những chuyển biến tích cực thể hiện thông qua số vụ vi phạm pháp luật về lâm nghiệp đã giảm **Ð**

B. Không còn xảy ra tình trạng phá rừng trái pháp luật. **S**

C. Tình trạng phá rừng trồng cây nông nghiệp vẫn diễn ra thường xuyên qua các nãm. **S**

D. Tình trạng khai thác rừng, vận chuyển lâm sản trái phép vẫn diễn ra. **Ð**

**Câu 3.** Tại 1 địa phương ở khu vực Tây Nguyên đang xảy ra tình trạng người dân địa phương lấn chiếm đất rừng cho trồng cây công nghiệp, khai thác gỗ bất hợp pháp diễn ra rất phức tạp tại các khu rừng ðặc dụng. Dưới đây là những nhận định về các giải pháp phù hợp để khắc phục tình trạng suy thoái tài nguyên rừng tại địa phương này:

1. Ðẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục cho người dân địa phương về ý nghĩa của bảo vệ rừng. **Ð**
2. Phát triển các cơ sở chế biến lâm sản. **S**
3. Lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng nhằm đưa ra các biện pháp ngãn chặn kịp thời những tác động tiêu cực vào rừng. **Ð**
4. Kiện toàn, củng cố tổ chức, bộ máy quản lí nhà nước về lâm nghiệp tại địa phương. **Ð**

**Câu 4.** Phá rừng để lấy đất sản xuất nông nghiệp xảy ra nhiều nhất ở vùng nào?

1. Miền núi phía Bắc **Ð**
2. Tây Nguyên **Ð**
3. Bắc Trung Bộ **S**
4. Ðông Nam Bộ **S**

**Câu 5.** Khu vực điển hình trong việc phá rừng ðể trồng cây công nghiệp có giá trị kinh tế và cây ãn quả là gì?

1. Tây Nguyên **Ð**
2. Miền núi phía Bắc **S**
3. Ðông Bắc Bộ **S**
4. Tây Nam Bộ **S**

**Câu 6.** Hậu quả của việc khai thác gỗ với cường độ cao là gì?

1. Làm rừng cạn kiệt, khó có khả nãng phục hồi **Ð**
2. Diễn ra tại nhiều vùng( cả các khu rừng đặc dụng và rừng phòng hộ) làm suy giảm tài nguyên rừng nghiêm trọng **Ð**
3. Nãm 2010, số lượng gỗ trái phép bị tịch thu là hơn 1,3 triệu m3 gỗ tròn quý, hiếm và 3,1 triệu m3 gỗ xẻ quý, hiếm **Ð**
4. Khai thác rồi lại trồng nên không đáng lo **S**

**Câu 7.** Củi được khai thác từ các hệ sinh thái rừng thường được sử dụng vào mục đích gì?

1. Sưởi ấm **Ð**
2. Nấu ăn **Ð**
3. Sản xuất nhỏ **Ð**
4. Xây dựng **S**

**Câu 8.** Khai thác củi từ rừng làm chất đốt tập trung nhiều ở khu vực nào của nước ta?

1. Nông thôn **Ð**
2. Miền núi **Ð**
3. Ðồng bằng **S**
4. Ven biển **S**

**Câu 9.** Hoạt động nào là khai thác trái phép, quá mức các lâm sản ngoài gỗ?

1. Sãn bắn động vật rừng hoang dã **Ð**
2. Tận diệt các cây thuốc quý **Ð**
3. Thu hái hoa quả, măng, lấy nhựa,… quá mức **Ð**
4. Chăn thả gia súc **S**

**Câu 10.** Nguyên nhân chính gây ra cháy rừng ở nước ta là gì?

1. Ðốt dọn thực bì **Ð**
2. Làm nưõng rẫy **Ð**
3. Săn bắn động vật rừng **Ð**
4. Phát triển cơ sở hạ tầng khai khoáng **S**

**Câu 11.** Cháy rừng gây nên hậu quả gì?

* 1. Mất rừng nhanh chóng **Ð**
	2. Gây thiệt hại lớn về tài nguyên rừng **Ð**
	3. Làm đất rừng thoái hóa **Ð**
	4. Rừng có khả nãng phục hồi **S**

**Câu 12.** Hoạt động chãn thả gia súc trong các hệ sinh thái rừng tự nhiên gây ảnh hưởng nặng nề đến yếu tố nào?

1. Lớp cây tái sinh **Ð**
2. Cấu trúc đất **Ð**
3. Vi sinh vật đất **Ð**
4. Quần thể động vật quý hiếm **S**

**Câu 13.** Hậu quả của việc phát triển cơ sở hạ tầng và khai khoáng là gì?

1. Suy giảm diện tích rừng **Ð**
2. Mất hoặc chia cắt sinh cảnh tự nhiên của nhiều loài sinh vật rừng **Ð**
3. Gây tác hại nghiêm trọng tới sự sống còn của các quần thể động vật hoang dã **Ð**
4. Tãng sản phẩm và thu nhập cho phát triển công nghiệp **S**

**Câu 14.** Các nguyên nhân về chính sách gây suy thoái tài nguyên rừng là gì?

1. Chính sách về di cư, định cư **Ð**
2. Chính sách trồng rừng **S**
3. Chính sách quản lí rừng **Ð**
4. Chính sách về đất đai **Ð**

**Câu 15.** Nội dung cần tiến hành khi lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng là gì?

1. Ðánh giá hiện trạng rừng, có biện pháp ngãn chặn kịp thời những tác động tiêu cực vào rừng. **Ð**
2. Kiểm soát, quản lí, bảo vệ và phát triển mỗi loại rừng theo quy chế quản lí riêng **S**
3. Bảo vệ diện tích rừng hiện có, cải tạo rừng tự nhiên, trồng mới và trồng lại rừng **Ð**
4. Thu hồi rừng và đất rừng đối với những chủ rừng sử dụng rừng và đất rừng không đúng mục ðích hoặc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật về lâm nghiệp **S**

**Câu 16.** Ðể hoàn thành việc giao ðất, giao rừng, cho thuê và thu hồi rừng, ðất rừng; cần tiến hành những nội dung nào?

1. Ðẩy nhanh giao đất, giao rừng, cho thuê rừngvà đất rừng gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp **Ð**
2. Thu hồi rừng và đất rừng ðối với những chủ rừng sử dụng rừng và đất rừng không ðúng mục ðích hoặc vi phạm nghiêm trọng quy định của pháp luật về lâm nghiệp **Ð**
3. Ðẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục bằng nhiều hình thức, nhiều kênh thông tin ðê nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn xã hội trong công tác quản lí và bảo vệ rừng **S**
4. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lí nhà nước về bảo vệ và phát triển rừng **S**

**Câu 17.** Nội dung nào là giải pháp khắc phục tình trạng suy thoái tài nguyên rừng?

1. Kiểm soát, quản lí, bảo vệ và phát triển mỗi loại rừng theo quy chế quản lí riêng **Ð**
2. Kiểm soát suy thoái thực vật, động vật rừng **Ð**
3. Thay rừng giàu tự nhiên bằng rừng sản xuất **S**
4. Phát triển mô hình nông –lâm kết hợp**. S**